

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 04-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Tâm;

Bà Nguyễn Ngọc Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Chí V; tên gọi khác: Không, sinh ngày 03 tháng 7 năm 1975, tại tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số ** - B, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; chỗ ở: Khu *, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị N; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Theo Bản án số 16/HSST ngày 27/02/1995 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, cho hưởng án treo; theo Bản án số 07/HSPT ngày 18/3/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, xử phạt 33 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2020 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hoàng Văn T. sinh năm 1996; trú tại: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

2. Anh Phan Văn T, sinh năm 1984; trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh

Lạng Sơn. Vắng mặt;

3. Anh Nông Văn C, sinh năm 1989; trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1980. Vắng mặt;

2. Anh Lô Văn T, sinh năm 1998. Vắng mặt;

3. Anh Mông Văn H, sinh năm 1984. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 25/8/2020 Trần Chí V một mình đi xe khách từ khu *, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực chợ bờ sông thuộc phường V, thành phố Lạng Sơn để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi Trần Chí V gặp người phụ nữ tên L khoảng 30 tuổi, dáng người thấp béo (Trần Chí V không biết họ và địa chỉ). Qua trao đổi Trần Chí V đưa cho L 3.000.000 (ba triệu) đồng, được L đưa cho 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy Heroine và 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy Methamphetamine, Trần Chí V nhận lấy 02 túi nilon đựng ma túy, cất giấu vào trong túi quần đang mặc bên phải, rồi bắt xe khách về phòng trọ tại khu *, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khi về đến phòng trọ Trần Chí V cất 01 túi nilon vừa mua được vào một lọ nhựa có chữ “COVERSYL” và 01 túi nilon ma túy đá vào lọ nhựa màu trắng, cả 02 lọ đựng ma túy Trần Chí V đều cất giấu trên giường trong phòng trọ. Khoảng 19 giờ ngày 27/8/2020 Trần Chí V đang ở phòng trọ, thì có Hoàng Văn T đến phòng trọ của Trần Chí V xin ma túy sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày có Mông Văn H đến phòng trọ của Trần Chí V hỏi và mua với Trần Chí V 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Sau khi Mông Văn H ra khỏi phòng trọ, thì có Lô Văn T đến hỏi và mua với Trần Chí V 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, Lô Văn T nhận lấy gói ma túy chuẩn bị ra về, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đưa Mông Văn H đến phòng trọ của Trần Chí V để kiểm tra. Trần Chí V chấp hành và tự giác giao nộp lọ nhựa có chữ “COVERSYL” chứa túi ma túy Heroine cho tổ công tác và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Tổ công tác đưa Trần Chí V và Hoàng Văn T, Mông Văn H, Lô Văn T cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ gồm: 01 lọ nhựa có chữ “COVERSYL” bên trong có 01 túi nilon màu trắng, chứa chất bột màu trắng được niêm phong ghi chữ “QT Trần Chí V”; 01 gói giấy màu trắng - xanh bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong ghi chữ “QT Mông Văn H”; 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng - xanh được niêm phong ghi chữ “QT Lô Văn T”.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Chí V tại Khu *, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Thu giữ tài liệu, đồ vật gồm: 01 lọ nhựa màu trắng, bên

trong có 01 túi nylon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong ghi chữ “KX1 Trần Chí V”; 800.000 (tám trăm nghìn) đồng được niêm phong ghi chữ “KX tiền Trần Chí V”; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 bên trong lắp 01 sim Viettel và 01 sim Vinaphone; 01 ống nhựa dài khoảng 12cm, vót nhọn 02 đầu có các màu vàng cam, màu hồng, màu xanh; 01 kéo sắt dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa màu đen; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Chí V; 01 giấy phép lái xe mang tên Nông Văn C; 01 giấy phép lái xe mang tên Phan Văn T; 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn T; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh màu trắng, 01 cối ngùn màu trắng, trên có gắn các ống nhựa.

Tại Bản kết luận giám định số: 262/KL-PC09 ngày 29/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng có trong một túi nylon màu trắng được đựng trong 01 lọ nhựa có chữ “COVERSYL” được niêm phong ghi chữ “QT Trần Chí V” là chất ma túy Heroine, có khối lượng 1,268 gam (đã trừ bì);

- Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng - xanh được niêm phong ghi chữ “QT Mông Văn H” là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,023 gam (đã trừ bì);

- Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng - xanh được niêm phong ghi chữ “QT Lô Văn T” là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,035 gam (đã trừ bì);

- Chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 lọ nhựa màu trắng được niêm phong ghi chữ “KX1 Trần Chí V” là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 2,275 gam (đã trừ bì).

Tại Bản kết luận giám định số: 312/KL-PC09 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, trong gói niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 14/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Chí V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Chí V đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trần Chí V, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Chí V phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Chí V mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy gồm: 01 ống nhựa dài khoảng 12cm, vót nhọn 02 đầu có các màu vàng cam, màu hồng, màu xanh; 01 kéo sắt dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh màu trắng, 01 coóng màu trắng, trên có gắn các ống nhựa; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 200.000 đồng; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 bên trong lắp 01 sim Viettel và 01 sim Vinaphone; số tiền 600.000 đồng và 01 thẻ căn cước công dân; trả cho Nông Văn C 01 giấy phép lái xe; trả cho Phan Văn T 01 giấy phép lái xe; trả cho Hoàng Văn T 01 chứng minh nhân dân.

Bị cáo Trần Chí V thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Trần Chí V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người làm chứng và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ ngày 25/8/2020 bị cáo một mình đi từ phòng trọ tại khu *, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến chợ bờ sông, thuộc phường V, thành phố Lạng Sơn, gặp và hỏi mua ma túy với người phụ nữ tên L 3.000.000 đồng, được 01 túi ma túy Heroine và 01 túi ma túy đá, mục đích mang về phòng trọ để sử dụng và bán để kiếm lời, cụ thể: Khoảng 17 giờ ngày 27/8/2020 Hoàng Văn T đến phòng trọ của bị cáo xin ma túy để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo bán cho Mông Văn H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Sau khi Mông Văn H ra khỏi phòng trọ, thì có Lô Văn T đến hỏi và bị cáo bán cho Lô Văn T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, bị cáo nhận tiền và đưa gói ma túy Lô Văn T, Lô Văn T nhận lấy gói ma túy chuẩn bị về, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đưa Mông Văn H đến phòng trọ của bị cáo Trần Chí V để kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Do đó, có căn cứ để khẳng định bị cáo Trần Chí V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Vì

vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Chí V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có ma túy để sử dụng, nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Tiền án theo Bản án số 16/HSST ngày 27/02/1995 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, cho hưởng án treo; theo Bản án số 07/HSPT ngày 18/3/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, xử phạt 33 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu; tiền sự không. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ, là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản gì (thể hiện tại kết quả xác minh ngày 23/10/2020). Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị mức án, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Đối với người phụ nữ tên L khoảng 30 bán ma túy cho bị cáo tại chợ bờ sông, thuộc phường V, thành phố Lạng Sơn (bị cáo không biết họ và địa chỉ cụ thể), nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh, làm rõ được.

[9] Đối với anh Nông Văn C, anh Hoàng Văn T và anh Phan Văn T có để lại chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mô tô tại phòng trọ của bị cáo Trần Chí V, khi khám xét cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng tạm giữ 01 giấy phép lái xe mang tên Nông Văn C; 01 giấy phép lái xe mang tên Phan Văn T và 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng hiện nay anh Nông Văn C, anh Hoàng Văn T và anh Phan Văn T đều không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra đã thông báo tìm kiếm, nay

vẫn chưa có kết quả, nên cơ quan điều tra không tiến hành lấy lời khai làm rõ được. Xét thấy anh Nông Văn C, anh Hoàng Văn T và anh Phan Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Theo bị cáo khai là anh Nông Văn C, anh Hoàng Văn T và anh Phan Văn T để lại giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân là do nợ tiền bị cáo, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong án này, việc vay mượn bị cáo có thể khởi kiện bằng vụ án dân sự khác.

[10] Tại phiên tòa những người làm chứng anh Mông Văn H, anh Lô Văn T, là người nghiện đều vắng mặt, nhưng trong bản tự khai và các biên bản lời khai tại cơ quan điều tra, anh Mông Văn H, anh Lô Văn T đều khẳng định được mua ma túy với bị cáo để sử dụng trái phép, số ma túy thu giữ chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tách chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân xã nơi các đối tượng cư trú, để đưa vào diện quản lý giáo dục theo quy định của pháp luật.

[11] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối số ma túy hoàn lại sau giám định niêm phong trong 01 phong bì thư ghi chữ (QT Trần Chí V), 01 phong bì thư ghi chữ (QT Mông Văn H), 01 phong bì thư ghi chữ (QT Lô Văn T), 01 phong bì thư ghi chữ (KX1 Trần Chí V), là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO, đã qua sử dụng, bị cáo không dùng vào việc phạm tội, trả lại cho bị cáo; đối với 01 ống nhựa dài khoảng 12cm, 01 kéo sắt dài khoảng 20cm, 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh màu trắng, 01 coóng màu trắng, trên có gắn ống nhựa, là vật liên quan đến ma túy, không có giá trị, tịch thu tiêu hủy; đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Nông Văn C, 01 giấy pháp lái xe mang tên Phan Văn T, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn T, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Chí V, bị cáo đề nghị trả lại cho anh Phan Văn T, anh Hoàng Văn T, anh Nông Văn C, xét thấy là giấy tờ tùy thân, nên trả lại; đối với số tiền 200.000 đồng, là tiền do bán ma túy cho Mông Văn H, Lô Văn T mà có, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; đối với số tiền 600.000 đồng, là tiền do bị cáo đi làm thuê mà có, trả lại cho bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Chí V phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Chí V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 8 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 phong bì thư ghi chữ (QT Trần Chí V), bên trong có 01 gói giấy đựng 1,069 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói; 01 phong bì thư ghi chữ (QT Mông Văn H), bên trong gói giấy đựng 0,015 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 phong bì thư ghi chữ (QT Lô Văn T), bên trong gói giấy đựng 0,021 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 phong bì thư ghi chữ (KX1 Trần Chí V), bên trong có 01 túi nilon đựng 1,971 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 ống nhựa dài khoảng 12cm, vót nhọn 02 đầu màu cam, màu hồng, màu xanh; 01 kéo sắt dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa màu đen; 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh màu trắng, 01 coóng màu trắng, trên có gắn ống nhựa.

Trả lại cho bị cáo gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 PRO, số Imei có bốn số cuối là 3**3, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Viettel và 01 sim Vinaphone; 01 thẻ căn cước công dân số 0360750****4 mang tên Trần Chí V và 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng (trong tổng số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, trong 01 phong bì ghi chữ (KX tiền Trần Chí V).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 200.000 (hai trăm nghìn) đồng (trong tổng số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, trong 01 phong bì ghi chữ (KX tiền Trần Chí V).

Trả cho anh Nông Văn C: 01 giấy phép lái xe số 20008*****6 mang tên Nông Văn C.

Trả cho anh Phan Văn T: 01 giấy pháp lái xe số 79014*****5 mang tên Phan Văn T.

Trả cho anh Hoàng Văn T: 01 chứng minh nhân dân số 08227***0 mang tên Hoàng Văn T.

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 19/01/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Chí V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Triệu Thị Máy